CÔNG TY CP CAO SU ĐẮK LẮK (DAKRUCO)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:39/CT-HĐQT	*Đắk Lắk, ngày 11 tháng 9 năm2025*
"V/v CBTT Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT"	

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội

Công ty : Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk
Mã chứng khoán : DRG
Địa chỉ trụ sở chính : 30 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk
Điện thoại : (0262) 3865015; fax : (0262) 3865041
Website : http://www.dakruco.com
Loại thông tin công bố :

[x] 24 giờ [ ] 72 giờ [ ] Bất thường [ ] Theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố :

Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk trân trọng công bố thông tin Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ban hành ngày 11/9/2025 của Hội đồng quản trị.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk vào ngày 11/9/2025 tại đường dẫn www.dakruco.com/chuyên mục quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:
Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT, ngày 11/9/2025 của HĐQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK

Nguyễn Viết Tượng

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK
DN: C=VN, S=ĐẮK LẮK, L=Buôn Ma Thuột, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:6000175829
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.09.11 09:03:51+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CÔNG TY CP CAO SU ĐẮK LẮK (DAKRUCO)	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 22/NQ-HĐQT	*Đắk Lắk, ngày 11 tháng 9 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Hội đồng quản trị lần thứ 22 năm 2025, nhiệm kỳ II (2023 - 2028)

Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 24/11/2023;

Căn cứ Tờ trình số 24/TTr-HĐQT, ngày 10/9/2025 của HĐQT V/v xin ý kiến thành viên HĐQT lần thứ 18 năm 2025;

Căn cứ Biên bản lấy ý kiến biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị ngày 11 tháng 9 năm 2025;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thống nhất thỏa thuận với Ban Điều hành về kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý Trưởng, Phó phòng ban Công ty; Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng đơn vị trực thuộc Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028 (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Thống nhất thỏa thuận với Ban Điều hành Công ty về bổ nhiệm cán bộ như sau:

1. Tiếp tục bổ nhiệm bà Trần Ngọc Uyên Phương, giữ chức vụ Trưởng phòng Kinh doanh – Xuất nhập khẩu Công ty. Thời hạn giữ chức vụ 05 năm, kể từ ngày 25/9/2025;

2. Tiếp tục bổ nhiệm ông Võ Thanh Phong, giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Nhà máy Chế biến Mủ cao su. Thời hạn giữ chức vụ kể từ ngày 01/10/2025 cho đến tuổi nghỉ hưu theo quy định;

3. Tiếp tục bổ nhiệm ông Nguyễn Xuân Khánh, giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Nhà máy Chế biến Mủ cao su. Thời hạn giữ chức vụ 05 năm, kể từ ngày 01/10/2025.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban KS;
- Ban TGĐ;
- Phòng NSPC;
- Phòng HC (đăng tải trên Website);
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐẮK LẮK

Nguyễn Viết Tượng

Số: 22/NQ-HĐQT; 11/09/2025; 08:41:33;

CÔNG TY CP CAO SU ĐẮK LẮK (DAKRUCO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
Rà soát bổ sung, điều chỉnh quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý phòng ban Công ty, đơn vị trực thuộc (Nhiệm kỳ 2023 – 2028)

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 22/NQ-HĐQT ngày 11 tháng 9 năm 2025 của HĐQT)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
A	**PHÒNG BAN CÔNG TY**			
I	**PHÒNG TC-KT**			
*	**Phó phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Lê Thị Minh Hạnh	12/02/1981	NV P.TCKT Cty	
2	Cao Thị Tuyết Vinh	18/3/1980	NV P.TCKT Cty	
3	Nguyễn Thị Thanh Huyền	05/12/1983	NV P.TCKT Cty	
4	Lê Thị Thu Hà	10/4/1973	KTT NT Cư Mgar	
5	Nguyễn Văn Thảo	18/6/1975	KTT Dakmoruco	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Nguyễn Hữu Phúc	07/3/1982	KTT NM C.thun	*Đã giữ chức vụ tương đương*
II	**PHÒNG KD-XNK**			
*	**Trưởng phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
	Trương Thị Tuyết Loan	29/4/1984	PP KDXNK Cty	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Trần N. Uyên Phương	16/12/1989	Trưởng phòng KDXNK	*Đã bổ nhiệm TP*
*	**Phó phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Phan Hồng Thiên Hữu	11/01/1989	NV P.KDXNK Cty	
2	Nguyễn Ngọc Hùng	05/01/1996	NV P KDXNK Cty	
III	**PHÒNG KỸ THUẬT**			
*	**Trưởng phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Giang	13/01/1973	PGĐ NT 19/8	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Trương Vĩnh Lạc	12/6/1979	GĐ NT Cư bao	*Đã giữ chức vụ tương đương*
c	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Y Chương Niê Siêng	11/11/1978	PP. kỹ thuật Cty	
2	Âu Quí Vinh	30/10/1983	PP. Kỹ thuật Cty	
3	Triệu Thị Thanh Nga	25/8/1988	NV. Kỹ thuật	
*	**Phó phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Nguyễn Thị Lê Hiền	20/9/1978	TP. Kỹ thuật NT Phú xuân	
2	Tô Văn Quang	06/11/1976	NV P. Kthuật Cty	
3	Đặng Văn Lượng	05/7/1970	TP. Kỹ thuật NT Cư Mgar	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Nguyễn Văn Giang	13/01/1973	PGĐ. NT 19/8	*Đã giữ chức vụ tương đương*
c	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Triệu Thị Thanh Nga	25/8/1988	NV. Kỹ thuật	
2	Nguyễn Thị Tơ	14/10/1985	NV. Kỹ thuật	
3	Phạm Thiên Phú	25/10/1984	NV. Kỹ thuật	
IV	**PHÒNG QLCL**			
*	**Trưởng phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Ngô Thị Ánh Tuyết	18/3/1987	PP QLCL Cty	
2	Trần Đoàn Vũ Bảo	06/3/1989	NV P.QLCL Cty	
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Phan Thị Hằng Nga	29/11/1981	NV P.QLCL Cty	
*	**Phó phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Trần Đoàn Vũ Bảo	06/3/1989	NV P.QLCL Cty	
2	Phan Thị Hằng Nga	29/11/1981	NV P.QLCL Cty	
3	Nguyễn Thị Lê Hiền	20/9/1978	TP. Kỹ thuật NT phú xuân	
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Nguyễn Trần Sơn	19/02/1983	NV P.QLCL Cty	
V	**PHÒNG NS-PC**			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
*	**Trưởng phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Phạm Thị Thúy Băng Huyền	02/01/1978	PP NSPC Cty	
2	Phạm Văn Tuấn	10/01/1989	PGĐ. KS Dakruco	
3	Huỳnh Thế Phúc	01/01/1984	PGĐ Daklaoruco	*Tăng cường dự án Daklaoruco*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Trần Văn Dũng	15/8/1977	PP. NSPC Cty	
*	**Phó phòng**			
a	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Phạm Văn Tuấn	10/01/1989	PGĐ. KS Dakruco	*Đã giữ chức vụ tương đương*
2	Nguyễn Thị Tơ	14/10/1985	NV. Kỹ thuật	*Thay đổi định hướng cơ cấu*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Nguyễn Văn Huế	13/9/1979	NV. NSPC Cty	
2	Nguyễn Thị Hương	17/8/1983	NV. NSPC Cty	
VI	**PHÒNG HÀNH CHÍNH**			
*	**Trưởng phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Phạm Thị Thúy Băng Huyền	02/01/1978	PP NSPC Cty	
2	Phạm Văn Tuấn	10/01/1989	PGĐ. KS Dakruco	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Trần Văn Đức	03/3/1972	Người quản trị Cty	*Đã giữ chức vụ tương đương*
c	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Bùi Thị Thanh	08/8/1974	PP. HC Cty	
*	**Phó phòng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Nguyễn Thị Thanh Hương	26/02/1980	CBVP Đảng uỷ Cty	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Bùi Thị Thanh	08/8/1974	PP. HC Cty	*Đã bổ nhiệm PP*
2	Nguyễn Thị Tơ	14/10/1985	NV. Kỹ thuật	*Thay đổi định hướng cơ cấu*
c	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Huỳnh Thị Hồng	06/8/1985	NV Văn thư Cty	
2	Nguyễn Thị Hương	17/8/1983	NV. NSPC Cty	
VII	**NGƯỜI QUẢN TRỊ C.TY**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1	Phạm Thị Thúy Băng Huyền	02/01/1978	PP NSPC Cty	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Trần Văn Đức	03/3/1972	Người quản trị C.ty	*Đã bổ nhiệm Người QT Cty*
c	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Bùi Thị Thanh	08/8/1974	PP. HC Cty	
B	**ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**			
I	**NT 19/8**			
*	**Giám đốc**			
a	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Lê Văn Vũ	20/9/1969	PGĐ NT phú Xuân	*Chuyển công tác NT Phú xuân*
2	Nguyễn Mạnh Hùng	12/02/1978	PGĐ NT Cư Kpô	*Chuyển công tác NT Cư Kpô*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Nguyễn Văn Giang	13/01/1973	PGĐ NT 19/8	
2	Võ Trường Sơn	29/6/1970	PGĐ NT 19/8	
*	**Phó Giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Hồ Sỹ Thắng	10/9/1980	TP Kỹ thuật	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Nguyễn Mạnh Hùng	12/02/1978	PGĐ NT Cư Kpô	*Đã bổ nhiệm PGĐ NT Cư Kpô*
*	**Kế toán trưởng**			
a	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Võ Thị Dung	18/10/1985	Kế toán trưởng	*Đã bổ nhiệm Q.KTT*
2	Hoàng Quốc Bắc	12/6/1990	NV Kế toán	*Đã bổ nhiệm Q.KTT*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Võ Thị Kim Oanh	04/12/1988	NV kế toán	
II	**NT CƯ KPÔ**			
*	**Giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Phan Thị Yến	04/12/1981	Phó Giám đốc	
2	Phạm Thị Hương	12/8/1972	TP NSBV	
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Nguyễn Mạnh Hùng	12/02/1978	Phó giám đốc	
*	**Phó giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Phạm Thị Hương	12/9/1982	TP NSBV	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Hằng	12/9/1982	KTT	
3	Dương Văn Tịnh	01/01/1982	TP Kỹ thuật	
*	**Kế toán trưởng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Y Niêm Êban	03/9/1973	NV Kế toán	
III	**NT CƯ MGAR**			
*	**Giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Lê Thị Thu Hà	10/4/1973	KTT	
2	Nguyễn Xuân Huyền	26/6/1975	TP NS-BV	
*	**Phó giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Lê Thị Thu Hà	10/4/1973	KTT	
2	Nguyễn Xuân Huyền	26/6/1975	TP NSBV	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Vy Sỹ Du	26/8/1967	Phó giám đốc	*Đã bổ nhiệm PGĐ*
2	Nguyễn Duy Quý	05/8/1985	CN chăm sóc	*Thay đổi định hướng cơ cấu*
c	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Đặng Văn Lượng	05/7/1970	TP. Kỹ thuật	
*	**Kế toán trưởng**			
a	***Giữ nguyên quy hoạch***			
1	Hồ Thị Sâm	05/10/1976	NV Kế toán	
IV	**NT PHÚ XUÂN**			
*	**Giám đốc**			
a	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Hồ Ngọc Việt	02/02/1973	PGĐ	*Đã bổ nhiệm Q.Giám đốc*
2	Nguyễn Văn Giang	13/01/1973	PGĐ NT 19/8	*Chuyển công tác sang NT 19/8*
3	Y Đoan Hwing	23/4/1979	Phó phòng kỹ thuật	*Thay đổi đinh hướng cơ cấu (trước đây quy hoạch GĐ tại NT Cuôr đăng)*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Lê Văn Vũ	29/9/1969	Phó giám đốc	
2	Nguyễn Anh Tuấn	22/9/1977	Phó giám đốc	
*	**Phó giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
	Y Đoan Hwing	23/4/1979	Phó phòng kỹ thuật	*Trước đây quy hoạch PGĐ tại NT Cuôr đăng*
b	**Rút khỏi quy hoạch**			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Tơ	14/10/1985	NV. Kỹ thuật	*Trước đây quy hoạch tại NT Cuôr đăng, nay đã chuyển công tác về phòng Kỹ thuật Cty*
2	Nguyễn T.Thanh Huyền	05/12/1983	NV phòng TCKT Cty	*Trước đây quy hoạch PGĐ tại NT Cuôr đăng, nay đã chuyển công tác về phòng TCKT Cty*
3	Nguyễn Văn Giang	13/01/1973	PGĐ NT 19/8	*Chuyển công tác sang NT 19/8*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Nguyễn Thị Lê Hiền	20/9/1978	TP. Kỹ thuật	
2	Nguyễn Thị Mơ	14/12/1985	Q.TP NSBV	
*	**Kế toán trưởng**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Lương Thị Hoa	26/9/1981	NV Kế toán	
2	Cao Thị Phương Loan	20/4/1982	NV Kế toán	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
	Võ Thị Kim Oanh	04/12/1988	NV Kế toán NT 19/8	*Trước đây quy hoạch KTT tại NT Cuôr đăng, nay đã chuyển công tác về NT 19/8*
V	**NT CƯ BAO**			
*	**Giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Nguyễn Hồng Long	10/6/1981	TP Kỹ thuật	
2	Nguyễn Quang Hiếu	11/11/1972	KTT	
*	**Phó Giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Nguyễn Hồng Long	10/6/1981	TP Kỹ thuật	
2	Nguyễn Quang Hiếu	11/11/1972	KTT	
VI	**NMCB MỦ CAO SU**			
*	**Giám đốc**			
a	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Võ Thanh Phong	30/01/1967	Giám đốc	*Đã bổ nhiệm Q.Giám đốc*
2	Lê Thanh Quang	05/8/1967	Phó giám đốc	*Hết tuổi quy hoạch theo quy định*
3	Nguyễn Thị Lê Hiền	20/9/1978	TP. Kỹ thuật Phú xuân	*Thay đổi định hướng cơ cấu, trước đây quy hoạch khi công tác tại Phòng kỹ thuật Cty, nay đã chuyển công tác về NT Phú xuân*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Nguyễn Xuân Khánh	20/11/1980	PGĐ, TP.NSBV	
2	Võ Thị Phương Loan	12/12/1980	KTT	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
*	**Phó Giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Lưu Trọng Thảo	11/12/1970	TP. Kỹ thuật	
2	Võ Thị Phương Loan	12/12/1980	KTT	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Nguyễn Xuân Khánh	20/11/1980	PGĐ, TP.NSBV	*Đã bổ nhiệm PGĐ*
2	Nguyễn Thị Lê Hiền	20/9/1978	NV P. Kthuật Cty	*Thay đổi định hướng cơ cấu, trước đây quy hoạch khi công tác tại Phòng kỹ thuật Cty, nay đã chuyển công tác về NT Phú xuân*
c	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Lê Đình Lợi	12/4/1972	Quản đốc PX CB mủ	
*	**Kế toán trưởng**			
a	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Lê Thị Thanh Thảo	18/8/1982	NV kế toán	
VII	**NMCB CHỈ THUN**			
*	**Giám đốc**			
a	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Lê Chí Nguyện	13/5/1968	Phó giám đốc	*Hết tuổi quy hoạch theo quy định*
2	Nguyễn Hữu Phúc	07/3/1982	KTT	*Đã bổ nhiệm Giám đốc*
3	Lê Thanh Quang	05/8/1967	PGĐ NMCB mủ	*Chuyển công tác sang NMCB Mủ; hết tuổi QH theo quy định*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Phạm Thị Kiều Anh	15/5/1984	Trưởng phòng Kỹ thuật	
*	**Phó Giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Nguyễn Lâm Hiếu	09/01/1984	TP NSBV	
2	Phạm Thị Kiều Anh	15/05/1984	TP Kỹ thuật	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Nguyễn Hữu Phúc	07/3/1982	KTT	*Đã bổ nhiệm Giám đốc*
c	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Lê Văn Thông	26/10/1978	TP. Kinh doanh	
*	**Kế toán trưởng**			
a	***Bổ sung quy hoạch***			
1	Đặng Thị Hồng Vân	28/02/1995	NV kế toán	
2	Nguyễn Xuân Hoài	10/01/1974	Tổ trưởng cơ điện	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
VIII	**DAKMORUCO**			
*	**Giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Nguyễn Duy Tấn	12/10/1980	Phó giám đốc	
b	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Nguyễn Anh Tuấn	22/9/1977	Phó giám đốc NT Phú xuân	*Chuyển công tác sang NT Phú xuân*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Võ Tuấn Minh	23/10/1985	Phó giám đốc kiêm TP.NS-HC	
*	**Phó Giám đốc**			
a	**Rút khỏi quy hoạch**			
1	Nguyễn Duy Tấn	12/10/1980	Phó giám đốc	*Đã bổ nhiệm PGĐ*
2	Võ Tuấn Minh	23/10/1985	TP TCHC	*Đã bổ nhiệm PGĐ*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Nguyễn Văn Thảo	18/6/1975	Kế toán trưởng	
2	Nguyễn Văn Thiệu	30/12/1990	Trưởng phòng kỹ thuật	
3	Ngô Văn Diện	22/11/1982	Phó phòng kỹ thuật	
*	**Kế toán trưởng**			
a	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Bùi Long Quốc	06/9/1988	NV kế toán	
2	Châu Keo Sâm Reth	07/8/1992	NV kế toán	
IX	**KHÁCH SẠN DAKRUCO**			
*	**Giám đốc**			
a	***Rút khỏi quy hoạch***			
1	Huỳnh Thế Phúc	01/01/1984	PGĐ Daklaoruco	*Chuyển công tác sang Daklaoruco*
b	**Bổ sung quy hoạch**			
1	Phạm Văn Tuấn	10/01/1989	PGĐ. KS Dakruco	
*	**Phó Giám đốc**			
a	**Giữ nguyên quy hoạch**			
1	Lại Thị Mai Hương	27/02/1985	KTT	
B	***Rút khỏi quy hoạch***			
1	Lê Văn Thông	26/10/1978	TP KD NM chì thun	*Chuyển công tác sang Nhà máy chì thun*
*	**Kế toán trưởng**			

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
a	***Bổ sung quy hoạch***			
1	Nguyễn Thị Hạnh	12/12/1980	NV kế toán	